TÒA ÁN QUÂN SỰ **KHU VỰC 1 QUÂN KHU 5**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày 15/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC 1 QUÂN KHU 5

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: 2// Nguyễn Tấn Tùng.

Các Hội thẩm quân nhân:

2// Trần Quang Vinh.

2// QNCN Trần Đình Quang.

- Thư ký phiên tòa: 1// Nguyễn Tất Trình, Thư ký, Tòa án quân sự Khu vực 1 Quân khu 5.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 51, Quân khu 5 tham gia phiên tòa: 4/ Nguyễn Trung Hiếu và 1// Trương Văn Hạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024 tại Phòng xử án, Tòa án quân sự Khu vực 1 Quân khu 5 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2024/TLST-HS ngày 01/02/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 01/3/2024 đối với bị cáo:

Đoàn Văn K; sinh ngày 31/5/1992 tại thành phố Đà Nẵng; giới tính: Nam; nơi ĐKNKTT: Số B P, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Đoàn Văn K1, sinh năm 1967 và bà Hồ Thị P, sinh năm 1967; vợ Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1992 và 02 con nhỏ; tiền án: không; tiền sự: 01 tiền sự về hành vi "Ném gạch vào nhà người khác" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 50/QĐ-XPHC ngày 04/8/2021 của Công an phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (đã nộp phạt vào ngày 07/11/2023); về nhân thân: Ngày 29/3/2021, Công an phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong); chưa bị kết án lần nào; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 14/12/2023 tại phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; có mặt.

Bị hại: Phạm Tiến V; sinh ngày: 21/12/1972; nơi cư trú: Số B P, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; cấp bậc, chức vụ, đơn vị công tác: 3/ QNCN, Đội trưởng, Đội rà phá bom mìn, Xí nghiệp rà phá bom mìn, Chi nhánh Công ty TNHH MTV H2 tại Đà Nẵng, Quân khu 5; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bảo hiểm xã hội thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Hồ Thị P; có mặt.

- Đặng Thị H1; có mặt.

- Đặng Xuân V1; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00’ ngày 25/10/2023, Đoàn Văn K từ nhà trọ ở số B P, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng về nhà thăm cha mẹ trú tại số B P, phường H. Tại đây, K thấy bà Hồ Thị P ngồi khóc nên hỏi lý do sao mẹ khóc; bà P cho K biết khi đi chợ M có nghe một số người ngồi nói chuyện với nhau về việc chị Đặng Thị H1 là hàng xóm nói xấu gia đình bà P. Nghe vậy, K bực tức đi về nhà trọ. Khoảng 17 giờ 00’ cùng ngày, K quay lại nhà số B P, đi xuống bếp lấy 01 con dao giấu vào lưng quần, phủ áo ra bên ngoài rồi đi qua nhà chị H1 (nhà đối diện) số B P, phường H để chém chị H1 dằn mặt. Lúc này, trước nhà chị H1 có 01 ô tô tải đang giao hàng nên K đi lên phía đầu xe để quan sát. K thấy chị H1 đang đứng ở trong nhà, chồng của chị H1 là anh Phạm Tiến V đứng ở vỉa hè trước nhà, quay lưng lại với K. K nảy sinh ý định gây thương tích cho anh V nên đi đến sau lưng anh V, dùng tay phải cầm dao chém một nhát trúng vào khuỷu cánh tay phải của anh V. Anh V lùi vào trong nhà, K tiếp tục vung dao đe dọa. Thấy anh V bị chém, chị H1 la lớn nên K đi về nhà và vứt con dao vào xô nhựa. Anh V được người nhà đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đ, thành phố Đà Nẵng đến ngày 31/10/2023 xuất viện. Hậu quả, anh V bị thương tích 05%. Ngày 27/10/2023, anh V có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường do Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 1 Quân khu 5 lập ngày 30/11/2023 thể hiện: Vụ cố ý gây thương tích xảy ra tại vỉa hè trước cửa ra vào nhà số B P, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vỉa hè rộng 2,8m tiếp giáp với đường P; phía Bắc hướng ra đường N; phía Nam hướng ra đường T; phía Đông tiếp giáp với nhà số B P; phía Tây đối diện với nhà số B P và một mảnh đất trống.

Ngày 25/10/2023, Công an phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng lập Biên bản tạm giữ 01 con dao mà Đoàn Văn K dùng để chém gây thương tích cho anh Phạm Tiến V.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 2326/KL-KTHS ngày 13/11/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng thể hiện: Tổn thương mặt ngoài khuỷu tay phải do vật sắc gây nên; sẹo

mặt ngoài khuỷu tay phải; mẻ lồi cầu ngoài xương cánh tay phải. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Phạm Tiến V là 05%.

Bảo hiểm xã hội thành phố Đà Nẵng có Công văn số: 373/BHXH-GĐBHYT ngày 28/02/2024 không yêu cầu Đoàn Văn K bồi hoàn số tiền 5.217.574 đồng đã thanh toán đối với chi phí điều trị của anh Phạm Tiến V.

Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho bị hại Phạm Tiến V với số tiền 8.000.000 đồng, theo Biên bản thỏa thuận bồi thường ngày 27/12/2023.

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Văn K thừa nhận diễn biến hành vi phạm tội theo Cáo trạng kết luận là đúng và khai nhận: Vào khoảng 08 giờ 00’ ngày 25/10/2023, bị cáo từ phòng trọ về nhà số B P để thăm cha mẹ. Tại đây, bị cáo thấy mẹ là bà Hồ Thị P ngồi khóc nên hỏi lý do khóc; mẹ bị cáo cho biết bà Đặng Thị H1 nói xấu cha mẹ của bị cáo. Bị cáo bực tức đi về nhà trọ. Khoảng 17 giờ 00’ cùng ngày, bị cáo quay lại nhà số B P, đi xuống nhà bếp lấy 01 con dao, lưỡi dao không sắc và trọng lượng nhẹ giấu vào lưng quần rồi đi bộ qua nhà bà H1. Lúc này, trước nhà bà H1 có 01 ô tô tải đang giao hàng, bị cáo thấy ông Phạm Tiến V là chồng của bà H1 đứng ở trước nhà nhận hàng, quay lưng về phía bị cáo. Bị cáo nảy sinh ý định chém ông V và đã dùng tay phải lấy dao ra chạy lại gần phía sau lưng ông V, rồi chém một nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái nhằm vào cánh tay phải của ông V, lúc này vào khoảng 17 giờ 10’. Ông V quay lại nhìn bị cáo rồi lùi vào trong nhà, bị cáo tiếp tục vung dao đe dọa. Ông V và bà H1 la lớn nên bị cáo bỏ đi, rồi vứt con dao vào xô nhựa để trước sân nhà số B P.

Người làm chứng Đặng Xuân V1 khai: Chiều ngày 25/10/2023, trong lúc tôi đang giao hàng cho quầy tạp hóa của chị Đặng Thị H1 thì nhìn thấy bị cáo đi đến đứng trước đầu xe ô tô tải và sau đó thấy bị cáo vén áo lấy ra 01 con dao rồi lao đến phía sau lưng, chém một nhát trúng vào cánh tay phải của anh V. Lúc này, anh V và chị H1 la lớn nên bị cáo cầm dao đi về. Anh V được người nhà đưa đi cấp cứu.

Người làm chứng Đặng Thị H1 khai: Khoảng 17 giờ 10’ ngày 25/10/2023 khi đang đứng ở trong nhà thì tôi nghe chồng tôi hét lên, đồng thời nhìn thấy khuỷu cánh tay phải chồng tôi bị thương, chảy máu và bị cáo đang cầm dao có ý định đe dọa tiếp tục chém. Lúc này, tôi và chồng la lên thì bị cáo cầm dao bỏ đi về. Tôi đưa anh V đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đ, thành phố Đà Nẵng.

Bị hại Phạm Tiến V khai: Khoảng 17 giờ 10’ ngày 25/10/2023, tại vỉa hè trước nhà số B P, thành phố Đà Nẵng, khi đang đứng quay mặt vào phía trong nhà thì tôi bị bị cáo đi đến từ phía sau dùng dao chém tôi một nhát vào khuỷu tay phải, tôi lùi vào trong nhà. Bị cáo vung dao về phía tôi đe dọa, vợ tôi là Đặng Thị H1 và tôi la lớn thì bị cáo bỏ đi. Tôi hoàn toàn bất ngờ và không hiểu vì sao bị cáo lại chém tôi. Tôi được gia đình đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện đến ngày 31/10/2023 xuất viện. Bị cáo thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ

thiệt hại cho tôi với số tiền 8.000.000 đồng, tôi không yêu cầu bồi thường gì thêm. Tôi xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng Hồ Thị P khai: Ngày 23/10/2023, lúc tôi đến chợ M để mua đồ dùng thì nghe một số người bàn tán chuyện bà Đặng Thị H1 là hàng xóm của tôi đã nói xấu gia đình tôi. Sáng ngày 25/10/2023, khi thấy tôi khóc, bị cáo hỏi sao mẹ khóc, tôi kể lại sự việc tại chợ M nói trên cho bị cáo nghe. Sau đó, bị cáo đi về nhà trọ. Chiều cùng ngày, việc bị cáo dùng dao chém ông V thì tôi không biết. Tôi và gia đình không có mâu thuẫn gì với ông V. Con dao mà con tôi dùng chém ông V là của tôi, như đã khai trước đây, không có giá trị nên tôi không có yêu cầu nhận lại.

Cáo trạng số: 01/CT-VKSQSKV51 ngày 31/01/2024 của Viện kiểm sát quân sự Khu vực 51 Quân khu 5 truy tố bị can Đoàn Văn K về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích động cơ, mục đích và nguyên nhân phạm tội, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, lỗi, hậu quả của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) và nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Về hình sự: Áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS; xử phạt bị cáo Đoàn Văn K từ 20 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án.

Khấu trừ 10% đến 15% thu nhập hàng tháng của bị cáo để sung vào ngân sách Nhà nước trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về bồi thường, bồi hoàn thiệt hại: Áp dụng khoản 1 các Điều 584, 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự (BLDS), ghi nhận bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại với số tiền 8.000.000 đồng.

Ghi nhận Bảo hiểm xã hội thành phố Đà Nẵng không yêu cầu bị cáo bồi hoàn số tiền 5.217.574 đồng mà Bảo hiểm y tế đã thanh toán đối với chi phí điều trị của anh Phạm Tiến V.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS), tịch thu và tiêu hủy 01 con dao (có đặc điểm như Biên bản tạm giữ tang vật ngày 25/10/2023) là công cụ phạm tội trong vụ án và không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo nhất trí với nội dung lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến gì.

Bị hại cho rằng hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo còn nhẹ.

Ý kiến đối đáp của Kiểm sát viên đối với ý kiến của bị hại: Căn cứ vào khung hình phạt của điều luật quy định về tội phạm mà bị cáo bị xét xử; căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo gây ra; xem xét về động cơ, nguyên nhân phạm tội, các đặc điểm về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ TNHS và điều kiện, hoàn cảnh gia đình của bị cáo (hiện đang nuôi 02 con nhỏ).

Kiểm sát viên thấy rằng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhưng vẫn đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, vì vậy Viện kiểm sát đề nghị HĐXX quyết định loại hình phạt Cải tạo không giam giữ, mức hình phạt từ 20 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ và khấu trừ 10% đến 15% thu nhập đối với bị cáo là đã cân nhắc, xem xét một cách toàn diện vụ án, thể hiện rõ nguyên tắc xử lý và mục đích của hình phạt trong BLHS, bảo đảm tính nghiêm minh đồng thời thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Rất hối hận về việc làm của mình, thành thật xin lỗi và mong bị hại tha thứ; bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hai con còn nhỏ, gia đình khó khăn, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 1 Quân khu 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát quân sự Khu vực 51 Quân khu 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Sau khi thẩm tra lời khai của bị cáo, người làm chứng, bị hại. Qua xem xét Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX xác định: Vào khoảng 17 giờ 10’ ngày 25/10/2023 tại vỉa hè trước cửa nhà số B P, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, bị cáo dùng dao chém một nhát vào khuỷu tay phải của anh Phạm Tiến V gây thương tích 05%; anh V có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Con dao dùng chém bị hại được xác định là “Hung khí nguy hiểm”; hành vi ngang nhiên, vô cớ dùng dao chém người khác thể hiện sự xem thường pháp luật Nhà nước, sức khỏe của người khác nên xác định “Có tính chất côn đồ”. Vì vậy, HĐXX kết luận bị cáo Đoàn Văn K phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là sức khỏe của người khác. Tội phạm do bị

cáo thực hiện thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng, gây nguy hại không lớn cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo được Ủy ban nhân dân phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng tặng Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong việc truy bắt đối tượng trộm cắp xe máy và Công an thành phố Đà Nẵng tặng Giấy khen vì đã có thành tích đột xuất, xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại các điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét thấy động cơ phạm tội vì bực tức khi bị cáo nghe mẹ khóc và kể việc bị hàng xóm nói xấu nên mới nảy ý định trả thù. Việc bị cáo chém ông V là bộc phát, ý định không muốn gây hậu quả nghiêm trọng nên đã dùng dao chém một nhát nhằm vào tay của bị hại trong khi tư thế tấn công rất thuận lợi đứng ở sau lưng bị hại, nếu đâm thọc bằng mũi dao nhọn sẽ nguy hiểm hơn rất nhiều; thương tích không lớn chỉ 05%. Kiểm tra con dao có đặc điểm lưỡi dao không sắc, có trọng lượng nhẹ. Bị cáo có thành tích xuất sắc trong phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, là lao động chính trong gia đình, có hai con còn quá nhỏ, có nơi cư trú rõ ràng và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng xác nhận thu nhập bình quân đầu người tại phường H (khu vực thành thị) là 5.995.000 đồng/người/tháng. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, lỗi, hậu quả, các tình tiết giảm nhẹ TNHS, nhân thân bị cáo từ phân tích ở trên. HĐXX thấy rằng áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với bị cáo đã thể hiện tính nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật, đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời tạo cơ hội để bị cáo sửa chữa sai lầm, có ý thức tôn trọng, giữ gìn đoàn kết với gia đình bị hại, là hàng xóm láng giềng với nhau. Khấu trừ 12% thu nhập hàng tháng của bị cáo để sung vào ngân sách Nhà nước trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[5] Xét quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại với số tiền 8.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bảo hiểm xã hội thành phố Đà Nẵng không yêu cầu bị cáo K bồi hoàn số tiền 5.217.574 đồng đã thanh toán đối với chi phí điều trị của anh Phạm Tiến V. HĐXX xét thấy thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại; ý chí của Bảo hiểm xã hội thành phố Đà Nẵng là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 48 BLHS; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 590 BLDS, HĐXX ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 con dao (có đặc điểm như Biên bản tạm giữ tang vật ngày 25/10/2023) là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng; chủ sở

hữu là bà Hồ Thị P không có yêu cầu nhận lại. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu và tiêu hủy.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 BLTTHS,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn K phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn K 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Đoàn Văn K cho Ủy ban nhân dân phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo được thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

Khấu trừ 12% thu nhập hàng tháng của bị cáo Đoàn Văn K để sung vào ngân sách Nhà nước trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận bị cáo Đoàn Văn K đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho bị hại Phạm Tiến V với số tiền 8.000.000 (tám triệu) đồng.

Ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bảo hiểm xã hội thành phố Đà Nẵng không yêu cầu bị cáo Đoàn Văn K bồi hoàn số tiền 5.217.574 (năm triệu, hai trăm mười bảy nghìn, năm trăm bảy mươi bốn) đồng.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu và tiêu hủy 01 (một) con dao, có đặc điểm như Biên bản tạm giữ tang vật ngày 25/10/2023.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS, bị cáo Đoàn Văn K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/3/2024), bị cáo và bị hại, (người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt kể từ ngày

nhận được bản án) có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 5./.

Nơi nhận:
- VKSQSQK5;
- VKSQSKV51 QK5;
- Phòng THAQK5;
- CQĐTHSKV1 QK5;
- CQTHAHS Công an quận C, thành phố Đà Nẵng;
- UBND phường H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: HSVA, THAHS. T14.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

2// Nguyễn Tấn Tùng

HỘI THẨM QUÂN NHÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA